

Số: /KH-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình khuyến khích doanh nghiệp khu vực tư nhân tham gia xây dựng hạ tầng viễn thông và các hạ tầng khác cho chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Quyết định số 2161/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình khuyến khích doanh nghiệp khu vực tư nhân tham gia xây dựng hạ tầng viễn thông và các hạ tầng khác cho chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình khuyến khích doanh nghiệp khu vực tư nhân tham gia xây dựng hạ tầng viễn thông và các hạ tầng khác cho chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh được giao tại Quyết định 2161/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình khuyến khích doanh nghiệp khu vực tư nhân tham gia xây dựng hạ tầng viễn thông và các hạ tầng khác cho chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030.

- Huy động nguồn lực xã hội, khuyến khích doanh nghiệp khu vực tư nhân tham gia đầu tư phát triển hạ tầng số.

- Bảo đảm sự phối hợp liên ngành, phân công rõ trách nhiệm, thời hạn và kết quả đầu ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Thu hút doanh nghiệp khu vực tư nhân tham gia đầu tư xây dựng hạ tầng viễn thông và các hạ tầng khác cho chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi là hạ tầng số), với trọng tâm là các loại hình hạ tầng số mới có nhiều dư địa phát triển như trung tâm dữ liệu, điện toán đám mây, hạ tầng vật lý - số, hạ tầng tiện ích số và công nghệ số như dịch vụ, hạ tầng kết nối băng rộng chất lượng cao nhằm phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh của khu vực tư nhân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực xã hội để phát triển hạ tầng số.

- Tháo gỡ rào cản về thể chế, chính sách, tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh trong phát triển hạ tầng số; tăng cường bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và an ninh dữ liệu phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số và Chính quyền số.

- Khuyến khích doanh nghiệp tư nhân đi đầu trong ứng dụng công nghệ tiên tiến, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nội tại, phát triển hạ tầng số hiện đại, thông minh, xanh và bền vững, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế, phù hợp với xu thế phát triển và yêu cầu hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2030, cơ bản hoàn thành các mục tiêu cụ thể sau:

- Tốc độ tăng trưởng bình quân doanh thu của doanh nghiệp khu vực tư nhân cung cấp dịch vụ viễn thông di động mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện đạt khoảng 10-12%/năm góp phần đa dạng hóa thị trường dịch vụ viễn thông di động và cung cấp các dịch vụ mới.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân doanh thu của doanh nghiệp khu vực tư nhân cung cấp dịch vụ viễn thông băng rộng cố định đạt khoảng 10-12%/năm.

- Doanh nghiệp khu vực tư nhân đầu tư xây dựng các trung tâm dữ liệu mới hiện đại, quy mô lớn, đạt tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn xanh với tổng công suất thiết kế chiếm ít nhất 50% tổng công suất trung tâm dữ liệu cung cấp dịch vụ cho công cộng trên toàn tỉnh.

- Doanh nghiệp khu vực tư nhân tham gia sâu rộng vào đầu tư, phát triển hạ tầng vật lý - số phục vụ các lĩnh vực đô thị thông minh, giao thông thông minh, cảng biển thông minh, nhà máy thông minh, nông nghiệp thông minh... với các mô hình thí điểm và triển khai thực tế tại địa phương.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tư nhân triển khai các dự án đầu tư, xây dựng hạ tầng số

- Triển khai xây dựng, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch về phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tại địa phương theo quy định của pháp luật về quy hoạch và pháp luật về viễn thông.

- Tăng cường phối hợp liên ngành để xử lý các hành vi cản trở trái pháp luật việc thiết lập hợp pháp cơ sở hạ tầng viễn thông.

- Ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể, tổ chức việc sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật liên ngành (giao thông, năng lượng, chiếu sáng công cộng, cấp nước, thoát nước, viễn thông và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác) tại địa phương.

- Rà soát, bố trí quỹ đất phù hợp trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương cho các dự án trung tâm dữ liệu, ưu tiên bố trí tại các khu công nghệ cao, khu công nghiệp công nghệ số và các khu vực có điều kiện thuận lợi về hạ tầng kỹ thuật trên cơ sở phù hợp với quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông và quy hoạch tỉnh.

- Triển khai hiệu quả việc cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, áp dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình liên quan đến các thủ tục đầu tư, kinh doanh, xây dựng hạ tầng số theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm

2025 của Chính phủ về phê duyệt Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

- Phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp khu vực tư nhân tham gia xây dựng hạ tầng số trong theo dõi và kịp thời xử lý các rủi ro về bảo mật phát sinh, đồng thời chia sẻ thông tin về các mối đe dọa an ninh mạng.

2. Hoàn thiện hành lang pháp lý thuận lợi, minh bạch và khuyến khích đầu tư phát triển hạ tầng số

- Rà soát bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để tiếp tục thể chế hóa đầy đủ việc quản lý và phát triển hạ tầng số.

- Rà soát bổ sung chính sách ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư xây dựng, mở rộng, nâng cấp hạ tầng viễn thông, trung tâm dữ liệu có sử dụng công nghệ tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính.

3. Huy động, tạo nguồn lực khuyến khích doanh nghiệp khu vực tư nhân tham gia xây dựng hạ tầng số

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, công nghiệp công nghệ số và công nghệ cao đối với các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng trung tâm dữ liệu lớn, hạ tầng điện toán đám mây, hạ tầng di động từ 5G trở lên và hạ tầng số khác.

4. Phát triển hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp khu vực tư nhân, giữa doanh nghiệp khu vực tư nhân và doanh nghiệp nhà nước trong phát triển hạ tầng số

- Triển khai mở rộng phủ sóng mạng di động 5G tại các khu vực trọng điểm như khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao, khu đô thị lớn và các địa bàn có tiềm năng phát triển kinh tế số; khẩn trương mở rộng phạm vi triển khai trên địa bàn tỉnh, bảo đảm khả năng kết nối tốc độ cao, độ trễ thấp và độ tin cậy cao, tạo nền tảng thuận lợi cho phát triển hạ tầng vật lý - số.

- Phát triển hạ tầng kết nối Internet vạn vật (IoT) diện rộng trên nền tảng mạng di động 4G, 5G tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao, đô thị thông minh, bảo đảm hạ tầng sẵn sàng, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu kết nối số lượng lớn thiết bị IoT nhằm thu hút doanh nghiệp khu vực tư nhân đầu tư, phát triển các nền tảng, giải pháp và ứng dụng IoT phục vụ chuyển đổi số.

5. Tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, minh bạch, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh

- Thực thi hiệu quả cơ chế, nguyên tắc kiểm soát giá, phương pháp định giá thuê sử dụng mạng cáp trong tòa nhà, giá thuê hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động giữa các doanh nghiệp viễn thông, tổ chức, cá nhân sở hữu công trình viễn thông nhằm thúc đẩy chia sẻ hạ tầng, giảm chi phí xã hội.

- Tăng cường giám sát, xử lý độc quyền, cạnh tranh không lành mạnh, giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông bảo đảm môi trường cạnh tranh bình đẳng.

- Thiết lập cơ chế giám sát và đánh giá chặt chẽ đối với các dự án hạ tầng số có sự tham gia của doanh nghiệp khu vực tư nhân đối với các hệ thống có dữ liệu nhạy cảm.

- Hướng dẫn doanh nghiệp khu vực tư nhân tham gia xây dựng hạ tầng số tuân thủ các yêu cầu bảo mật chặt chẽ, đảm bảo thông tin quan trọng không rơi vào tay các tổ chức cá nhân có mục đích xấu.

6. Nâng cao năng lực, mở rộng hợp tác quốc tế phát triển hạ tầng số

- Tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư hỗ trợ doanh nghiệp khu vực tư nhân nắm rõ chủ trương, hiện trạng, xu hướng phát triển và tiềm năng đầu tư phát triển hạ tầng số; tổ chức đối thoại, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

- Nâng cao nhận thức và đào tạo về an ninh mạng cho doanh nghiệp khu vực tư nhân tham gia xây dựng hạ tầng số, tự bảo vệ và làm giảm nguy cơ từ bên trong.

- Phát huy vai trò của các hội, hiệp hội chuyên ngành liên quan đến các thành phần thuộc hạ tầng số để hỗ trợ tư vấn chính sách thu hút đầu tư của doanh nghiệp khu vực tư nhân, hỗ trợ doanh nghiệp kết nối cung - cầu, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ hạ tầng số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình được bảo đảm từ các nguồn: Chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; vốn của các tổ chức, doanh nghiệp; tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao trong Chương trình, các sở, ngành, địa phương, tổ chức lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

V. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Chương trình này; hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành, UBND các xã, phường, các doanh nghiệp có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về hoàn thiện hành lang pháp lý, phát triển hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, thúc đẩy cạnh tranh, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, minh bạch, hợp tác quốc tế về hạ tầng số theo phân công tại Quyết định này.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ số thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển hạ tầng kỹ thuật, kết nối các doanh nghiệp khu vực tư nhân với doanh nghiệp nhà nước trong phát triển hạ tầng số.

- Rà soát, cắt giảm TTHC, triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình về đầu tư, xây dựng, kinh doanh hạ tầng số.

- Chủ trì theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu tại Kế hoạch này.

2. Công an tỉnh

- Triển khai các nhiệm vụ liên quan đến an toàn thông tin, an ninh mạng và an ninh dữ liệu trong phát triển hạ tầng số; xây dựng, ban hành các tiêu chuẩn, quy định về an ninh mạng; thiết lập cơ chế giám sát, đánh giá đối với các dự án hạ tầng số có dữ liệu nhạy cảm theo phân công tại Kế hoạch này.

- Hướng dẫn doanh nghiệp tuân thủ yêu cầu bảo mật thông tin; nâng cao nhận thức, đào tạo về an ninh mạng cho doanh nghiệp và khuyến khích ứng dụng công nghệ mới trong giám sát và bảo vệ an ninh trong hạ tầng số.

3. Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với Công ty Điện lực Đồng Nai và các đơn vị liên quan đảm bảo nguồn điện ổn định cho các trung tâm dữ liệu và hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia cơ chế mua bán điện trực tiếp theo các quy định hiện hành khi có đề nghị hoặc gặp khó khăn, vướng mắc.

4. Sở Tài chính: Bố trí, tham mưu nguồn vốn, chính sách ưu đãi đầu tư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Rà soát, bố trí quỹ đất cho các trung tâm dữ liệu, hạ tầng số tập trung

6. Các sở, ban, ngành: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp triển khai thực hiện, đảm bảo thực hiện hiệu quả Chương trình khuyến khích doanh nghiệp khu vực tư nhân tham gia xây dựng hạ tầng viễn thông và các hạ tầng khác cho chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030,

7. Các xã, phường: Phối hợp triển khai tại địa bàn, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tham gia thực hiện Chương trình.

(Chi tiết trong Phụ lục kèm theo)

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Các sở, ngành, địa phương định kỳ trước ngày **30/11 hằng năm** gửi báo cáo kết quả về Sở Khoa học và Công nghệ.

- Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ trước ngày **10/12 hằng năm**.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình khuyến khích doanh nghiệp khu vực tư nhân tham gia xây dựng hạ tầng viễn thông và các hạ tầng khác cho

chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Công ty Điện lực Đồng Nai;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trường Sơn